

Số: /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Ngọc Hạnh (lần hai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ; tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Xét Đơn khiếu nại (ghi ngày 16/02/2022) của bà Nguyễn Thị Ngọc Hạnh (địa chỉ: khu phố 1, phường Tân Tài, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận);

Theo Báo cáo thẩm tra, xác minh số 86/BC-TTT ngày 08/4/2022 và số 32/TTT-NV1 ngày 08/3/2023 của Thanh tra tỉnh, có nội dung như sau:

I. Nội dung khiếu nại:

Bà Nguyễn Thị Ngọc Hạnh khiếu nại nội dung Quyết định số 257/QĐ-UBND ngày 20/01/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của bà Nguyễn Thị Ngọc Hạnh. Qua khiếu nại, bà Hạnh yêu cầu: Hỗ trợ 03 hoặc 04 lần đất nông nghiệp cùng loại và cùng vị trí theo quy định tại khoản 7 Điều 1 Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 15/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

II. Kết quả giải quyết của người đã giải quyết khiếu nại lần đầu:

Thực hiện Dự án Nâng cấp trạm xử lý nước thải, san nền và đường giao thông nội bộ Khu công nghiệp Thành Hải, ngày 12/10/2021 Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm ban hành Quyết định số 2034/QĐ-UBND về

việc thu hồi 3.457,5 m² đất thuộc thửa đất số 106, tờ bản đồ địa chính số 12, loại đất chuyên trồng lúa nước do bà Nguyễn Thị Ngọc Hạnh đang sử dụng tại xã Thành Hải. Cùng ngày, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 2056/QĐ-UBND bồi thường, hỗ trợ cho hộ bà Nguyễn Thị Ngọc Hạnh với tổng số tiền là 1.206.332.250 đồng, trong đó: Bồi thường đất chuyên trồng lúa nước với số tiền là 418.357.500 đồng; Hoa màu, cây trồng với số tiền là 18.324.750 đồng; Các khoản hỗ trợ với số tiền là 769.650.000 đồng.

Không đồng ý với Quyết định bồi thường, hỗ trợ trên, bà Hạnh đã thực hiện khiếu nại (*yêu cầu hỗ trợ đất nông nghiệp bằng 04 lần giá đất nông nghiệp giống như các hộ dân trên địa bàn phường Văn Hải*). Ngày 20/01/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 257/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Ngọc Hạnh có nội dung: “*Không chấp thuận các nội dung khiếu nại của bà Nguyễn Thị Ngọc Hạnh; giữ nguyên nội dung Quyết định số 2056/QĐ-UBND ngày 12/10/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm*”.

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:

Ngày 11/3/2021, Hội đồng tư vấn đất đai xã Thành Hải xác nhận nguồn gốc sử dụng đất của bà Nguyễn Thị Ngọc Hạnh như sau: “*Ngày 29/10/2019, Sở Tài nguyên và Môi trường cấp 03 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho bà Nguyễn Thị Ngọc Hạnh thuộc 03 thửa đất số 88, 89, 90 tờ bản đồ địa chính số 12, tổng diện tích 3.430,7 m², loại đất LUC. Nay tương ứng với thửa đất số 106, tờ bản đồ năm 2017 số 12, diện tích 3.457,5 m² loại đất LUC, tăng 26,8m² so với GCN được cấp. Nguyên nhân do sai số giữa các lần đo đạc. Hiện trạng đất sử dụng ổn định, không tranh chấp, không khiếu nại, không lấn chiếm. Hộ gia đình đang trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất thu hồi và có nguồn thu nhập ổn định từ sản xuất nông nghiệp trên thửa đất thu hồi*”.

IV. Kết quả đối thoại:

Ngày 07/4/2023, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì cùng các Sở, ngành và địa phương liên quan tổ chức đối thoại với ông Lê Văn Nhân (chồng bà Nguyễn Thị Ngọc Hạnh). Tại buổi đối thoại, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo kết quả giải quyết đơn khiếu nại và các Sở, ngành đã giải thích các quy định của pháp luật liên quan cho ông Nhân được biết, tuy nhiên ông Nhân không đồng ý.

V. Kết luận:

Thanh tra tỉnh đã phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh và Ủy ban nhân dân xã Thành Hải tiến hành kiểm tra hiện trạng diện tích thu hồi 3.457,5 m², thuộc thửa đất số 106, tờ bản đồ địa chính số 12 xã Thành Hải do hộ bà Nguyễn Thị Ngọc Hạnh sử dụng, xác định: Hiện trạng thửa đất số 106 không nằm trong địa giới hành chính phường, trong khu dân cư thuộc thị trấn; không tiếp giáp ranh giới phường, ranh giới khu dân cư.

Căn cứ khoản 7 Điều 1 Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 15/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 35 Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh như sau:

“a) Hộ gia đình, cá nhân khi bị thu hồi đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở trong khu dân cư nhưng không được công nhận là đất ở, đất nông nghiệp trong địa giới hành chính phường, trong khu dân cư thuộc thị trấn thì ngoài việc được bồi thường theo giá đất nông nghiệp theo loại đất và vị trí thửa đất thu hồi còn được hỗ trợ bằng 04 lần giá đất nông nghiệp cùng loại và cùng vị trí quy định trong Bảng giá đất của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Hộ gia đình, cá nhân khi bị thu hồi đất nông nghiệp trong khu dân cư nông thôn; thửa đất nông nghiệp tiếp giáp với ranh giới phường, ranh giới khu dân cư thì ngoài việc được bồi thường theo giá đất nông nghiệp theo loại đất và vị trí thửa đất thu hồi còn được hỗ trợ bằng 03 lần giá đất nông nghiệp cùng loại đất và cùng vị trí quy định trong Bảng giá đất của Ủy ban nhân dân tỉnh”.

Đôi chiếu với quy định trên, việc bà Nguyễn Thị Ngọc Hạnh yêu cầu hỗ trợ 03 hoặc 04 lần giá đất nông nghiệp cùng loại và cùng vị trí theo khoản 7 Điều 1 Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 15/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh là không có cơ sở.

Tuy nhiên, để bảo đảm ổn định đời sống, sản xuất và công bằng đối với người có đất bị thu hồi trên cùng một dự án; ngày 15/12/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Văn bản số 5484/UBND-TCDNC: *“Chấp thuận... hỗ trợ 03 lần giá đất nông nghiệp đối với các trường hợp thu hồi đất nông nghiệp thuộc địa giới hành chính xã Thành Hải... tại dự án Nâng cấp Trạm xử lý nước thải, san nền và đường giao thông nội bộ Khu công nghiệp Thành Hải (được Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo, xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Công văn số 964-CV/BCSD ngày 25/10/2022, ý kiến đề xuất của Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 177-CV/ĐDBQH ngày 11/11/2022) theo ý kiến thống nhất của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Công văn số 3381-CV/TU ngày 12/12/2022...”* thì việc Ủy ban nhân dân thành phố áp dụng bồi thường, hỗ trợ bổ sung 03 lần giá đất nông nghiệp đối với các trường hợp thu hồi đất nông nghiệp thuộc địa giới hành chính xã Thành Hải cho bà Nguyễn Thị Ngọc Hạnh (tại Quyết định số 4044/QĐ-UBND ngày 30/12/2022) là phù hợp với quy định. Đối với nội dung bà Nguyễn Thị Ngọc Hạnh yêu cầu hỗ trợ lên 04 lần đất nông nghiệp trong địa giới hành chính xã Thành Hải là không có cơ sở.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và giữ nguyên nội dung tại Quyết định số 257/QĐ-UBND ngày 20/01/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Ngọc Hạnh (lần đầu) là đúng.

Điều 2. Nếu không đồng ý với Quyết định này, bà Nguyễn Thị Ngọc Hạnh có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, Chủ tịch Ủy

ban nhân dân xã Thành Hải, bà Nguyễn Thị Ngọc Hạnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thanh tra Chính phủ; (báo cáo)
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và PCT Phan Tấn Cảnh;
- Ban Tiếp công dân Trung ương;
- Ban Nội chính tỉnh ủy;
- Ban QLDA ĐTXD CCT DD&CN;
- Công TTĐT tỉnh;
- VPUB: LĐ;
- Lưu: VT, TCD. ĐTL

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Tấn Cảnh